TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN

Số: 164/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

N, ngày 27 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 249/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Minh H** - Sinh năm 1975

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Minh P** - Sinh năm 1980
Cùng địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Minh H và bà Nguyễn Thị Minh P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Minh P được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung tên Nguyễn Hoàng Ngọc Q, sinh ngày 28-6-2006, Nguyễn Hoàng Ngọc L, sinh ngày 01-9-2017 và Nguyễn Hoàng Ngọc Hàu, sinh ngày 31-01-2021 (Hiện các con chung đang sống với bà Nguyễn Thị Minh P).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở

Về cấp dưỡng: Ông Nguyễn Minh H và bà Nguyễn Thị Minh P đồng ý tự nguyện thỏa thuận. Ông Nguyễn Minh H cấp dưỡng nuôi 03 con chung là

9.000.000đ/tháng (Tức là 3.000.000đ/1 tháng/1 con chung) kể từ tháng 12/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi lao động tự túc được.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo các Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Minh H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000858 ngày 12-10-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Ông Nguyễn Minh H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- UBND xã P (để biết);
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Bình